UBND TỈNH HƯNG YÊN
SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PTNT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - tự do - hạnh phúc

Số: 461 /QĐ-SNN

Hưng Yên, ngày 27 tháng 8 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
Về việc tạm phân bổ chi phúc lợi

GIÁM ĐỐC SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PTNT

Căn cứ Luật NSNN ngày 25/6/2015 và Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/20216 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một sô điều của Luật NSNN;

Căn cứ Quyết định số 19/2021/QĐ-UBND ngày 15/6/2021 của UBND tỉnh về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức bộ máy Sở Nông nghiệp và PTNT Hưng Yên;

Căn cứ các Quyết định của Sở Nông nghiệp và PTNT: số 699/QĐ-SNN ngày 25/12/2020 về việc giao dự toán kinh phí năm 2021; số 82/QĐ-SNN ngày 08/02/2021 về việc ban hành Quy chế chi tiêu nội bộ và quản lý, sử dụng tài sản công;

Xét đề nghị của Văn phòng Sở và Chủ tịch Công đoàn cơ quan Sở,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Tạm phân bổ chi **43.800.000 đồng** ***(Bốn mươi ba triệu tám trăm ngàn đồng chẵn)*** từ nguồn kinh phí thực hiện tự chủ năm 2021 của cơ quan Sở Nông nghiệp và PTNT chi các ngày 02/9/2021,20/10/021 và ngày 14/11/2021 cho cán bộ, công chức và người lao động Cơ quan Sở Nông nghiệp và PTNT.

(Chi tiết như Phụ lục kèm theo)

Điều 2. Giao Chủ tịch Công đoàn cơ quan Sở phối hợp với phòng KH-TC-TTNN quản lý và sử dụng khoản kinh phí trên đúng mục đích, đúng các quy định hiện hành của Nhà nước và pháp luật.

Điều 3. Chánh văn phòng Sở, Trưởng phòng KH-TC-TTNN, Kế toán trưởng Sở, Chủ tịch Công đoàn cơ quan Sở và các đơn vị cá nhân có liên quan căn cứ quyết định thi hành./.

Nơi nhận:
- Lãnh đạo Sở;
- Như Điều 3;
- KBNN tỉnh;
- Lưu VT.

SỞ GIÁM ĐỐC

CỘNG HÒA X.H.C.N VIỆT NAM
SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN
TỈNH HƯNG YÊN

Ký bởi: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn
Cơ quan: Tỉnh Hưng Yên
Thời gian ký: 27/08/2021 14:33:41

Đỗ Minh Tuấn

PHỤ LỤC CHI TIẾT

(Kèm theo Quyết định số 761 /QĐ-SNN ngày 27 tháng 8 năm 2021 của Sở NN và PTNT)

STT	Họ Và Tên	Ngày 02/9	Ngày 20/10	Ngày 14/11	Tổng cộng
01	Đỗ Minh Tuân	500.000		500.000	1.000.000
02	Lê Trung Cần	500.000		500.000	1.000.000
03	Nguyễn Văn Tráng	500.000		500.000	1.000.000
04	Nguyễn Văn Kình	500.000		500.000	1.000.000
05	Nguyễn Kiên Hưng	500.000		500.000	1.000.000
06	Nguyễn Thị Thưởng	500.000	300.000	500.000	1.300.000
07	Nguyễn Thị Bích Vân	500.000	300.000	500.000	1.300.000
08	Bùi Minh Việt	500.000		500.000	1.000.000
09	Phạm Thị Huyền Thanh	500.000	300.000	500.000	1.300.000
10	Nguyễn Văn Bính	500.000		500.000	1.000.000
11	Nguyễn Thị Hoa	500.000	300.000	500.000	1.300.000
12	Bùi Trường Giang	500.000		500.000	1.000.000
13	Nguyễn Thành Trung	500.000		500.000	1.000.000
14	Lê Văn Hứng	500.000		500.000	1.000.000
15	Bùi Thị Hiền	500.000	300.000	500.000	1.300.000
16	Nguyễn Thị Minh	500.000	300.000	500.000	1.300.000
17	Vũ Trọng Tín	500.000		500.000	1.000.000
18	Đỗ Trung Kiên	500.000		500.000	1.000.000
19	Nguyễn Đức Minh	500.000		500.000	1.000.000
20	Nguyễn Văn Hanh	500.000		500.000	1.000.000
21	Đồng Thị Phượng	500.000	300.000	500.000	1.300.000
22	Nguyễn Thị Thu	500.000	300.000	500.000	1.300.000
23	Nguyễn Quang Minh	500.000		500.000	1.000.000
24	Nguyễn Đức Toàn	500.000		500.000	1.000.000
25	Đặng Thị Huyền	500.000	300.000	500.000	1.300.000
26	Phạm Thị Huyên	500.000	300.000	500.000	1.300.000
27	Nguyễn Văn Hùng	500.000		500.000	1.000.000
28	Ngô Văn Cương	500.000		500.000	1.000.000
29	Trần Văn Khánh	500.000		500.000	1.000.000
30	Nguyễn Thị Hồng Hạnh	500.000	300.000	500.000	1.300.000
31	Hoàng Thị Ngọc	500.000	300.000	500.000	1.300.000
32	Nguyễn Văn Hiền	500.000		500.000	1.000.000
33	Phạm Sỹ Hiệp	500.000		500.000	1.000.000
34	Bùi Mạnh Quân	500.000		500.000	1.000.000
35	Nguyễn Việt Anh	500.000		500.000	1.000.000
36	Đỗ Thùy Trang	500.000	300.000	500.000	1.300.000
37	Nguyễn Thị Thúy Hằng	500.000	300.000	500.000	1.300.000
38	Đặng Thị Yến	500.000	300.000	500.000	1.300.000
39	Nguyễn Thu Dung	0	300.000	0	300.000
40	Phạm Ngọc Bốn	250.000		250.000	500.000
41	Đặng Văn Chiều	250.000		250.000	500.000
	Cộng	**19.500.000**	**4.800.000**	**19.500.000**	**43.800.000**